

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA: DƯỢC

ĐỀ THI, ĐÁP ÁN/RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM (LẦN 1)
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 2, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Dược mỹ phẩm		
Mã học phần:	DDH0340	Số tín chỉ:	2
Mã nhóm lớp học phần:	242_DDH0340_01		
Hình thức thi: Tự luận	Thời gian làm bài:	45	phút
☐ Đề thi có sử dụng phần mềm riêng	GV ghi cụ thể tên phần mềm:		
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	☐ Có	☒ Không	

Cách thức nộp bài: SV gõ trực tiếp trên khung trả lời của hệ thống thi.

II. Nội dung câu hỏi thi

Câu hỏi 1: (2.0 điểm)

Các sản phẩm sau đây có phải là dược mỹ phẩm hay không? Giải thích ngắn gọn.

Sản phẩm 1



Sản phẩm 2



Câu hỏi 2: (3.0 điểm)

Trả lời các câu hỏi liên quan đến sản phẩm Hình bên:

- 1) Cho biết thành phần hoạt chất, dạng bào chế? (1 điểm)
- 2) Cho biết công dụng của sản phẩm? (1 điểm)
- 3) Chỉ rõ thành phần hoạt chất nào đóng góp vào mỗi công dụng của sản phẩm? (1 điểm)

**Câu hỏi 3: (2.0 điểm)**

Trả lời các câu hỏi dựa trên tóm tắt kết quả đánh giá hiệu quả của sản phẩm 0.1% hyaluronic acid cream:

Study Design	No. of Subjects	Formulation	Treatment	Results
Human clinical study	76 females aged between 30 and 60 years with clinical signs of wrinkles	0.1% hyaluronic acid cream	Twice daily for 60 days	Significant improvement in skin hydration level, skin elasticity, and wrinkle depth

Nguồn: T. Pavicic, G.G. Gauglitz, P. Lersch, K. Schwach-Abdellaoui, B. Malle, H.C. Korting, M. Farwick, Efficacy of cream-based novel formulations of hyaluronic acid of different molecular weights in anti-wrinkle treatment, J. Drugs Dermatol. 10 (9) (01 Sep 2011) 990–1000.

- 1) Cho biết thiết kế nghiên cứu này? (0.5 điểm)
- 2) Cho biết hiệu quả của sản phẩm ghi nhận được qua thử nghiệm? (0.5 điểm)
- 3) Kết quả của thử nghiệm này tương ứng với mức độ chứng cứ nào? Giải thích. (1 điểm)

Câu hỏi 4: (3.0 điểm)

Đề xuất 01 sản phẩm phù hợp với từng mục đích sử dụng trong số các sản phẩm bên dưới? Giải thích ngắn gọn.

- 1) Sử dụng sản phẩm để tẩy tế bào chết, làm sạch sâu lỗ chân lông, cải thiện tình trạng mụn ẩn, mụn đầu đen. (1.5 điểm)
- 2) Sử dụng sản phẩm để bảo vệ da tránh hư tổn do tác động của các gốc tự do, giúp ngăn ngừa hình thành nếp nhăn, đồng thời giúp làm sáng và đều màu da. (1.5 điểm)

Sản phẩm 1	Sản phẩm 2	Sản phẩm 3
		

---HẾT---

ĐÁP ÁP VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Tự luận			
Câu hỏi 1		2.0	
Sản phẩm 1	Là dược mỹ phẩm Đường sử dụng tại chỗ, thành phần trong công thức có tác dụng trị liệu (cấp ẩm cho da).	0.5 0.5	
Sản phẩm 2	Không phải dược mỹ phẩm Do chỉ có tác dụng che khuyết điểm cho da mụn (là mỹ phẩm)	0.5 0.5	
Câu hỏi 2		3.0	
Nội dung 1.	Retinol 3 loại ceramide	0.25 0.25	

	Hyaluronic acid	0.25	
	Serum	0.25	
Nội dung 2.	Giảm tình trạng da lão hóa/trẻ hóa da (giảm nếp nhăn, rãnh sâu) làm mịn kết cấu da, cải thiện tông màu da). Dưỡng ẩm, phục hồi hàng rào bảo vệ da.	0.5 0.5	
Nội dung 3.	Retinol: Giảm tình trạng da lão hóa/trẻ hóa da (giảm nếp nhăn, rãnh sâu) làm mịn kết cấu da, cải thiện tông màu da). Ceramide, Hyaluronic acid: Dưỡng ẩm, phục hồi hàng rào bảo vệ da.	0.5 0.5	
Câu hỏi 3		2.0	
Nội dung 1.	Thử nghiệm lâm sàng	0.5	
Nội dung 2.	Cải thiện độ ẩm da, độ đàn hồi và độ sâu nếp nhăn	0.5	
Nội dung 3.	Chứng cứ mức độ B Do thử nghiệm lâm sàng này không có thiết kế ngẫu nhiên, không mù đôi, không nhóm chứng.	0.5 0.5	
Câu hỏi 4		3.0	
Nội dung 1.	Sản phẩm 3. Có thể giải thích theo các căn cứ sau: thành phần sản phẩm, thông tin ghi trên sản phẩm.	0.5 1.0	
Nội dung 2.	Sản phẩm 1. Có thể giải thích theo các căn cứ sau: thành phần sản phẩm, thông tin ghi trên sản phẩm.	0.5 1.0	
	Điểm tổng	10.0	

Người duyệt đề

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 3 năm 2025

Giảng viên ra đề

Phạm Ngọc Tuấn Anh